TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH HOÀ BÌNH** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: 20/2023/QĐCNTTLH	*L, ngày 22 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Bùi Văn B và chị Bùi Thị P.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của anh Bùi Văn B.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 3 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Anh Bùi Văn B, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

+ Người bị kiện: Chị Bùi Thị P, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Hoà Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn B và chị Bùi Thị P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh B và chị P có 02 (Hai) người con chung là Bùi Thị Huyền T, sinh ngày 28/7/2013 và Bùi Xuân T, sinh ngày 05/11/2016. Anh B và chị P thỏa thuận giao con chung Bùi Thị Huyền T và Bùi Xuân T cho chị Bùi Thị P trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh B có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Bùi Văn B cấp dưỡng nuôi con Bùi Thị Huyền T và Bùi Xuân T là 2.000.000đồng/con/tháng, kể từ tháng 3 năm 2023 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Anh B, chị P tự thỏa thuận chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện L;
- THADS huyện L;
- UBND xã N;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Thái Hùng Dũng